

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHÁNH THỊNH

**TÓM TẮT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC
ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

**của Dự án: “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng
Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô”**

Địa điểm: xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Ninh Bình, tháng 04 năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHÁNH THỊNH

-----~~3.8~~-----

TÓM TẮT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

của Dự án: “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng
Mả Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô”

Địa điểm: xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

CHỦ DỰ ÁN



CHỦ TỊCH

Trần Đức Thái

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG	ii
DANH MỤC HÌNH	ii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	iii
1. Thông tin chung về dự án.	1
<i>1.1. Tên dự án.....</i>	<i>1</i>
<i>1.2. Tên chủ dự án.....</i>	<i>1</i>
<i>1.3. Vị trí địa lý.</i>	<i>1</i>
<i>1.4. Hiện trạng công trình.....</i>	<i>2</i>
<i>1.5. Mục tiêu; loại hình, quy mô, công suất và công nghệ sản xuất của dự án.</i>	<i>2</i>
2. Các hạng mục công trình của dự án	2
3. Các tác động môi trường chính của dự án	5
<i>3.1. Giai đoạn chuẩn bị dự án.....</i>	<i>5</i>
<i>3.2. Đánh giá các tác động trong giai đoạn thi công xây dựng.....</i>	<i>7</i>
<i>3.3. Đánh giá các tác động trong giai đoạn vận hành.....</i>	<i>9</i>
4. Công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án	9
5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án: Các nội dung, yêu cầu, tần suất, thông số giám sát ứng với từng giai đoạn của dự án.	10
6. Cam kết của chủ dự án	11
<i>6.1. Cam kết chung</i>	<i>11</i>
<i>6.2. Cam kết thực hiện quản lý và kiểm soát ô nhiễm môi trường.....</i>	<i>11</i>

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1. 1. Tọa độ khép góc ranh giới dự án (VN2000 L0=105°00', mũi chiếu 3°)	1
Bảng 1. 2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính	9
Bảng 1. 3. Tóm tắt chương trình giám sát môi trường	10

DANH MỤC HÌNH

Hình 1. 1: Sơ đồ vị trí địa lý khu vực thực hiện Dự án.	1
--	---

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

TNMT	: Tài nguyên và Môi trường
BVMT	: Bảo vệ Môi trường
XD	: Xây dựng
BTCT	: Bê tông cốt thép
CTNH	: Chất thải nguy hại
CTR	: Chất thải rắn
ĐTM	: Đánh giá tác động môi trường
PCCC	: Phòng cháy chữa cháy
KCN	: Khu công nghiệp
KT – XH	: Kinh tế - Xã hội
KHKT	: Khoa học kỹ thuật
KHHGD	: Kế hoạch hoá gia đình
QCVN	: Quy chuẩn Việt Nam
SXD	: Sở Xây dựng
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
TCXD	: Tiêu chuẩn xây dựng
XLNT	: Xử lý nước thải
UBND	: Ủy ban Nhân dân
UBMTTQ	: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
UNEP	: Môi trường Liên hợp quốc
WHO	: Tổ chức Y tế Thế giới
XLNC	: Xử lý nước cấp
KHĐT	: Kế hoạch đầu tư
KSMT	: Kiểm soát môi trường
BQLDADT	: Ban quản lý dự án đầu tư
CSHT	: Cơ sở hạ tầng
GPMB	: Giải phóng mặt bằng
KDC	: Khu dân cư

1. Thông tin chung về dự án.

1.1. Tên dự án.

Tên dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô.

Địa điểm: xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

1.2. Tên chủ dự án.

- Tên chủ dự án: Ủy ban nhân dân xã Khánh Thịnh

- Địa điểm thực hiện: xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023.

1.3. Vị trí địa lý.

* Vị trí dự án.

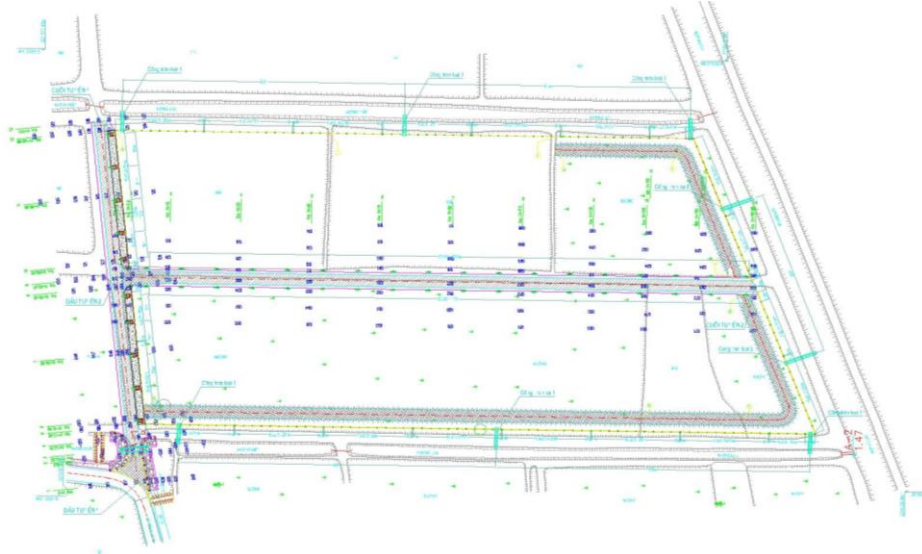
Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô” thuộc địa phận xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Ranh giới khu đất cụ thể như sau:

- + Phía Đông giáp đất trồng lúa hiện trạng
- + Phía Tây giáp đất trồng lúa hiện trạng
- + Phía Nam giáp nương đất và đất trồng lúa hiện trạng
- + Phía Bắc giáp với đất trồng lúa

* Tọa độ ranh giới của dự án

Bảng 1. 1. Tọa độ khép góc ranh giới dự án (VN2000 $L_0=105^{\circ}00'$, mũi chiếu 3°)

STT	Tên điểm	X	Y	STT	Tên điểm	X	Y
1	M1	2231567.33	607961.79	3	M3	2231379.74	608093.93
2	M2	2231573.43	608096.95	4	M4	2231329.96	607963.2



Hình 1. 1: Mặt bằng bố trí dự án.

1.4. Hiện trạng công trình

Khu vực xây dựng công trình hiện là khu ruộng (cos trung bình +0,50) và các bãi đất (cos trung bình +1,30).

1.5. Mục tiêu; loại hình, quy mô, công suất và công nghệ sản xuất của dự án.

1.5.1. Mục tiêu.

Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô là cần thiết, nhằm đáp ứng nhu cầu mai táng của nhân dân, hạn chế ô nhiễm môi trường của xã Khánh Thịnh.

1.5.2. Loại hình dự án

Dựa vào danh mục các dự án tại Phụ lục IV Mục 6 của phụ lục đính kèm Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 thì Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô” thuộc Nhóm dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa hai vụ thuộc thẩm quyền chấp thuận của hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đất đai

Dự án thuộc nhóm công trình hạ tầng kỹ thuật cấp IV.

Đường giao thông được thiết kế theo Tiêu chuẩn TCVN 10380-2014, đường giao thông nông thôn cấp B

Loại hình dự án: Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật mới.

1.5.3. Quy mô.

a) Hạng mục đường giao thông và các công trình trên tuyến:

- Xây dựng 02 tuyến đường vào nghĩa trang với tổng chiều dài khoảng 300m theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn TCVN 10380:2014, cấp B, mặt đường bê tông xi măng. Cụ thể như sau:

+ Tuyến 1 (tuyến đường phía ngoài hàng rào nghĩa trang, kết nối với đường hiện trạng); chiều dài tuyến khoảng 100,0m.

+ Tuyến 2 (tuyến đường nội bộ bên trong hàng rào nghĩa trang); chiều dài tuyến 200,0m.

b) Hạng mục công, tường rào nghĩa trang: Xây dựng hệ thống tường rào, cổng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô với tổng chiều dài khoảng 540m bao xung quanh phạm vi nghĩa trang.

c) Hạng mục cây xanh: Trồng mới cây xanh tạo cảnh quan

2. Các hạng mục công trình của dự án

a. Hạng mục đường giao thông và các công trình trên tuyến:

Thiết kế 02 tuyến đường giao thông, được thiết kế theo Tiêu chuẩn TCVN10380-2014, đường giao thông nông thôn cấp B với tổng chiều dài 289,14m:

- Tuyến 1: tuyến đường phía ngoài hàng rào nghĩa trang, kết nối với đường hiện trạng, chiều dài tuyến 110,0m.

- Tuyến 2: tuyến đường nội bộ bên trong hàng rào nghĩa trang, chiều dài tuyến 179,14m.

Quy mô thiết bề rộng nền mặt đường như sau: $B_{nền}=5,0m$; $B_{mặt}=3,5m$; $B_{lề\text{đất}}=2 \times 0,75=1,5m$.

a.1. Thiết kế mặt đường:

- + Lớp bê tông mặt đường đá 2x4 mác 250 dày 18cm;
- + Lớp giấy dầu;
- + Lớp móng cấp phối đá dăm loại I đầm chặt, dày 16cm;

- Kích thước tấm BTXM mặt đường: Phổ biến 3,5x4,5m; 4,5m bố trí 1 khe co, 54m bố trí 1 khe dẫn (vị trí khe co, khe dẫn xem trong bản vẽ mặt bằng chia tấm đường bê tông).

a.2. Thiết kế nền đường:

- Đào đất không thích hợp trong phạm vi nền đường dày trung bình 30cm; Đánh cấp đối với những phạm vi có độ dốc tự nhiên $20\% \leq i \leq 50\%$. Đắp nền bằng đất đá hỗn hợp đầm chặt $K \geq 0,90$.

- Đắp nền thượng bằng đất đá hỗn hợp đầm chặt $K \geq 0,95$ dày 30cm.

- Độ dốc ngang mặt đường: $i_{mặt\ đường} = 2,0\%$; $i_{lề\text{đất}} = 4,0\%$; Taluy đào: 1/1,0; Taluy đắp: 1/1,5.

(Kết cấu nền, mặt đường phạm vi nút giao tương tự như kết cấu mặt đường)

a.3. Lề gia cố:

Từ Km0+13.7 – Km0+106.98 bên phải tuyến 1 bố trí gia cố lề đường vào sát mép tường rào nghĩa trang; B gia cố bằng 2,0m. Kết cấu gia cố như sau:

- BTXM đá 2x4 mác 250# dày 12cm.
- Lớp giấy dầu;
- Lớp móng cấp phối đá dăm loại I đầm chặt, dày 10cm;
- Vị trí xẻ khe trùng với vị trí khe co dẫn mặt đường.

a.4. Hệ thống thoát nước:

- Bố trí 08 công tròn BTCT D500 thoát nước cho khu vực nghĩa trang. Kết cấu cụ thể như sau:

+ Móng công bằng bê tông xi măng đá 2x4cm, mác 150 dày 15cm, trên lớp Nylon lót móng, lớp đá 4x6 chèn đầu cọc dày 10cm; gia cố móng công bằng cọc tre dài 2,5m, mật độ 20 cọc/m².

+ Thân công bằng BTCT đúc sẵn đá 1x2cm, mác 250. Mỗi đốt công dài 01m được nối với nhau bằng VXM mác 100#, bên ngoài bọc giấy dầu tấm nhựa đường 3 lớp (2 lớp giấy, 3 lớp nhựa).

- Hoàn trả 01 công bản BTXM B1000 tại lý trình Km0+10.20 tuyến 1 với kết cấu như sau:

+ Móng công bằng bê tông xi măng đá 2x4cm, mác 150 dày 20cm, trên lớp Nylon lót móng, lớp đá 4x6 chèn đầu cọc dày 10cm; gia cố móng công bằng cọc tre dài 2,5m, mật độ 20 cọc/m²

+ Thân công bản bằng BTXM đổ tại chỗ đá 2x4 M200#.

+ Tấm bản BTCT đổ tại chỗ M250# đá 1x2 dày 20cm.

a.5. Gia cố mái taluy:

Xây dựng hệ thống kè ốp mái kết hợp chân khay gia cố 2 đầu công bản B1000 với tổng chiều dài L= 34m.

Quy mô kết cấu:

+ Chân khay đá học xây vữa M100#, trên lớp đá 4x6 dày 10cm, nền được gia cố cọc tre loại A dài 2,5m, mật độ 20 cọc/m²;

+ Ốp mái taluy bằng đá học xây vữa M100# dày 30cm, trên lớp đá 2x4 dày 10cm. Bố trí khe lún với khoảng cách 10m/ 1 khe lún. Cấu tạo khe lún bằng giấy dầu tấm nhựa (2 lớp giấy, 3 lớp nhựa);

+ Trung bình 02m bố trí 01 cọc tiêu bằng BTCT đúc sẵn đá 1x2 M250#, được sơn đỏ, sơn trắng phạm vi thân cọc tiêu.

b. Hạng mục công, tường rào nghĩa trang:

b.1. Cổng chính nghĩa trang

- Quy mô: Công trình có 01 cổng chính với nhịp là 5m, chiều cao công trình là 5.7m, chiều cao thông thủy cổng là 3.7m. Phần cột cổng ốp bằng đá granite, phần mái dán ngói mũi hài có đắp chi tiết hoa văn mái. Trát cột, dầm, trần vữa xi măng mác 75 dày 1.5cm, sơn dầm trần 01 nước lót 02 nước phủ theo màu chỉ định.

- Giải pháp kết cấu:

+ Phần móng: Đào móng ép cọc tre loại A, D6-8 mật độ 25 cọc/m² chiều dài cọc 2.5m ; Lớp đá 4x6 phủ đầu cọc dày 10cm; Bê tông lót móng đá 2x4 mác 100 dày 10cm; Bê tông cốt thép móng đá 1x2 mác 250; Bê tông cốt thép giằng móng đá 1x2 mác 250;

+ Phần thân: Bê tông cốt thép cột trụ đá 1x2 mác 250; Xây cột trụ, tường bằng gạch không nung vữa xi măng mác 75;

+ Phần mái: Bê tông cốt thép mái đá 1x2 mác 250 dày 10cm, Bê tông cốt thép dầm mái đá 1x2 mác 250.

b.2. Cổng phụ nghĩa trang

- Quy mô: Công trình có 01 cổng phụ với nhịp là 3,55m, chiều cao công trình là 2,33m. Phần cột cổng trát VXM M75#, sơn cột 01 nước lót 02 nước phủ theo màu chỉ định.

- Giải pháp kết cấu:

+ Phần móng: Đào móng ép cọc tre loại A, D6-8 mật độ 20 cọc/m² chiều dài cọc 2.5m ; Lớp đá 4x6 phủ đầu cọc dày 10cm; Nilong lót móng; Bê tông cốt thép móng đá 1x2 mác 250;

+ Phần thân: Bê tông cốt thép cột trụ đá 1x2 mác 250; Xây cột trụ bằng gạch không nung vữa xi măng mác 75;

+ Cánh cổng: Bằng thép hộp, sơn chống gỉ.

b.3. Tường rào nghĩa trang:

- Quy mô: Xây dựng hệ thống tường rào với tổng chiều dài 529,44m, bao xung quanh phạm vi nghĩa trang.

- Giải pháp kết cấu:

+ Phần trụ cột cao 1.84m, phần tường cao 1.6m so với cos nền;

+ Xây trụ cột, tường rào bằng gạch không nung vữa xi măng mác 75;

+ Trát tường bằng vữa xi măng mác 75 dày 1.5cm;

+ Đắp phào đơn, gờ chỉ chân tường vữa xi măng mác 75;

+ Sơn tường theo màu chỉ định 1 nước lót 2 nước màu.

c. Hạng mục cây xanh: Trồng mới cây xanh tạo cảnh quan nghĩa trang nhân dân xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô dọc bên phải tuyến 1 và 2 bên tuyến 2 với mật độ 10m/cây. Loại cây dự kiến trồng cây phi

3. Các tác động môi trường chính của dự án

3.1. Giai đoạn chuẩn bị dự án

a. Đánh giá tác động đến hệ sinh thái, đa dạng sinh học và danh lam thắng cảnh

Theo khảo sát hiện trạng cho thấy, khu vực dự án chủ yếu là đất trồng lúa, đất giao thông, đất thủy lợi, ... với hệ sinh thái dưới nước, trên cạn. Quá trình thực hiện dự án sẽ có tác động trực tiếp đến hệ sinh thái này. Việc chiếm dụng và chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp, đất thủy lợi, đất giao thông,... sẽ có những tác động nhất định đến hệ sinh thái khu vực dự án như sau:

- Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất thủy lợi,... thành đất xây dựng làm thay đổi tính chất cơ lý của đất, làm giảm diện tích đất sản xuất nông nghiệp dẫn tới giảm năng suất sản lượng nông nghiệp và ảnh hưởng đến hệ sinh thái tại khu vực Dự án. Việc phá dỡ mặt bằng sẽ làm mất nơi sinh sống, trú ẩn của một số loài động vật, một số loài sẽ phải di chuyển địa điểm sống và một số loài bị chết như các loài côn trùng, giun đất.... Tuy nhiên khu vực dự án thu hồi diện tích đất trồng lúa, có năng suất thấp, và hệ sinh thái nghèo nàn và thường xuyên chịu tác động đào sới từ hoạt động sản xuất nông nghiệp của con người nên khả năng thích ứng với môi trường mới nhanh → nên tác động từ việc chiếm dụng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất lên hệ sinh thái là không đáng kể.

Khu vực dự án đi qua không gây ảnh hưởng đến cấu trúc, giá trị danh lam thắng cảnh, thiên nhiên tại khu vực xung quanh. Dự án không đi qua khu bảo tồn thiên nhiên nào cần được bảo vệ.

b. Tác động của việc chiếm dụng đất vĩnh viễn, ...

Diện tích đất khu vực quy hoạch dự án chủ yếu là đất trồng lúa, đất giao thông, đất

ở, đất thủy lợi, dự án sẽ thu hồi, chiếm dụng vĩnh viễn và thực hiện GPMB. Việc thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất của dự án sẽ gây ra những tác động chủ yếu đối với môi trường kinh tế - xã hội của khu vực dự án:

❖ ***Tác động do thu hồi và đền bù và chiếm dụng đất nông nghiệp vĩnh viễn***

Nguồn gốc, quy mô tác động:

+ Vị trí: Toàn bộ diện tích đất nằm trong địa bàn hành chính các xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Việc đền bù thu hồi đất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến các hộ dân có đất nông nghiệp thuộc diện đền bù.

+ Thời gian: Đền bù giải phóng mặt bằng dự kiến triển khai trong quý II năm 2023. Tuy nhiên thời gian khắc phục hậu quả các ảnh hưởng do đền bù sẽ kéo dài sau tác động.

c. Đánh giá tác động của hoạt động giải phóng mặt bằng

Tác động liên quan đến chất thải

❖ ***Tác động do bụi, khí thải***

- Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình thu dọn thảm thực vật:

+ Trong quá trình dọn dẹp mặt bằng dự án, yếu tố tác động môi trường không khí chủ yếu do bụi khuếch tán từ hoạt động thu dọn thảm thực vật gây ra. Tuy nhiên khu vực dự án chủ yếu là đất nông nghiệp, nên thảm thực vật chủ yếu là cây nông nghiệp, thảm cỏ, cây bụi; khi thực hiện thu dọn mặt bằng dự án, các hộ dân có diện tích đất thuộc diện giải tỏa đã tận thu các sản phẩm nông nghiệp trên toàn bộ diện tích đất canh tác. Do đó, quá trình thu dọn mặt bằng diễn ra đối với các loại thảm cỏ, cây bụi nhỏ, cây nông nghiệp (cây lúa), nên khả năng phát tán bụi là rất hạn chế và các tác động được đánh giá là không đáng kể đối với môi trường và sức khỏe cộng đồng.

+ Ngoài ra, còn kể đến khả năng tác động do bụi, khí thải từ ống khói thải của các trang thiết bị, máy móc tham gia. Tuy nhiên do dự án chủ yếu thực hiện dọn dẹp mặt bằng bằng biện pháp thủ công nên các tác động từ nguồn này là không lớn.

- Trong quá trình chuẩn bị mặt bằng để thi công dự án có sử dụng các loại máy móc, phương tiện thi công như máy gặt, máy tuốt, ... chạy bằng nhiên liệu dầu diesel nên khi hoạt động sẽ làm phát sinh bụi và khí thải, ảnh hưởng tới môi trường không khí khu vực Dự án và khu vực dân cư gần dự án.

- Đối tượng chịu tác động: cán bộ công nhân làm việc trực tiếp, người dân sống lân cận dự án.

- Tuy nhiên, Chủ đầu tư sẽ tiến hành theo hình thức nhanh gọn, trong thời gian ngắn. Ngoài ra, cùng với các biện pháp giảm thiểu mà Chủ đầu tư sẽ áp dụng khi tiến hành đảm bảo hạn chế đến mức thấp nhất các tác động tới môi trường và con người tại khu vực dự án và các khu vực lân cận.

Tác động không liên quan đến chất thải

❖ ***Tác động do tiếng ồn***

- Tiếng ồn, rung trong chuẩn bị dự án chủ yếu do các hoạt động phát quang dọn dẹp

mặt bằng; Hoạt động của các phương tiện, máy móc tham gia,... Vị trí phát sinh tiếng ồn, rung được xác định trên toàn bộ các khu vực phát quang, phá dỡ dọn dẹp mặt bằng. Tuy nhiên mức độ phát sinh đáng kể nhất tại khu vực phát quang thảm thực vật, phá dỡ các công trình có các loại máy móc tham gia.

- Tiếng ồn trong phát quang thảm thực vật chủ yếu do vận hành máy gặt, máy tuốt lúa.

+ Quy mô tác động: Do phát quang thảm thực vật chủ yếu nằm rải rác trên toàn bộ diện tích dự án nên mức độ tác động do tiếng ồn loại này là không đáng kể.

Đánh giá chung về mức độ tác động:

Tác động tiêu cực được đánh giá là NHỎ và có thể giảm thiểu được. Tuy nhiên, Chủ dự án và Nhà thầu sẽ tuân thủ nghiêm ngặt các bước thực hiện nhằm đảm bảo công trường an toàn trước khi thi công. Ngoài ra, Chủ đầu tư và các nhà thầu sẽ thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của huyện Yên Mô và tỉnh Ninh Bình để thu gom lượng sinh khối và vận chuyển đổ thải đúng quy định.

3.2. Đánh giá các tác động trong giai đoạn thi công xây dựng.

Các tác động có liên quan đến chất thải

a. Tác động do bụi, khí thải

+ Bụi và khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển nguyên vật liệu thi công, đất hữu cơ dư thừa và vận chuyển đất đắp nền đường giao thông của dự án

+ Bụi và khí thải phát sinh từ hoạt động đốt nhiên liệu của các thiết bị, phương tiện, máy móc thi công cơ giới

+ Bụi và khí thải độc hại: SO₂, CO, NO_x... từ hoạt động hàn cắt kim loại trên công trường

b. Tác động từ nước thải

Nguồn gây ô nhiễm môi trường nước: Nước thải sinh hoạt phát sinh do tập trung công nhân lao động trên công trường; Nước thải từ khu vực cầu rửa xe và vệ sinh máy móc; Nước thải thi công xây dựng các hạng mục công trình; Nước mưa chảy tràn bề mặt cuốn trôi chất bẩn.

- Nước thải thi công: Nước thải từ quá trình thi công xây dựng trên công trường có sử dụng nước cho các công việc xây lắp, từ khu lán trại thi công như: Trộn vữa, rửa đá, sỏi, tưới gạch, bảo dưỡng bê tông tại chỗ, đúc bê tông, bãi tập kết vật liệu... Nước thải xây dựng: Quá trình thi công, sử dụng phục vụ tưới ẩm, rửa vật liệu, trộn xi măng, rửa xe... Tổng lượng nước thải xây dựng phát sinh dự kiến khoảng 2,08 m³/ngày.

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh chủ yếu là nước thải sinh hoạt của công nhân làm việc trên công trường. Theo tính toán, tổng lượng nước thải hàng ngày sẽ là 0,9 m³/ngày. Thành phần các chất gây ô nhiễm có trong nước thải sinh hoạt chủ yếu gồm pH, chất lơ lửng (TSS), các hợp chất hữu cơ (BOD₅, COD), Nitrat (NO₃-), (PO₄3-), dầu mỡ động thực vật và vi sinh vật gây bệnh (Coliform).

+ Nước mưa chảy tràn: lưu lượng nước mưa lớn nhất là 94,57 (l/s). Khi mưa xuống rửa trôi, cuốn theo các chất bụi, đất, cát và các chất lơ lửng vào nguồn nước mặt trong khu vực.

+ Nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt và nước mưa chảy tràn là khá lớn, nếu không được thu gom hợp lý mà thải trực tiếp vào nguồn nước mặt sẽ gây ô nhiễm tới các nguồn nước tiếp nhận.

+ Những tác động nêu trên là rõ rệt nhưng chỉ mang tính tạm thời và cục bộ trong phạm vi công trường. Ngoài ra với việc ngập úng cục bộ, hoặc các ao, đầm tự nhiên bị chia cắt, thủy vực có thể bị phì dưỡng.

c. Tác động của chất thải rắn

Ô nhiễm môi trường do chất thải rắn: Chất thải rắn sinh hoạt do tập trung công nhân lao động trên công trường, chất thải rắn xây dựng ,...

Ô nhiễm môi trường do chất thải rắn nguy hại: Chất thải rắn nguy hại từ khu vực thi công; chất thải rắn nguy hại từ khu vực điều hành công trường.

- Trong giai đoạn thi công xây dựng, quá trình sinh hoạt của công nhân sẽ làm phát sinh một lượng chất thải rắn. Ước tính lượng chất thải rắn sinh hoạt mỗi người mỗi ngày thải ra khoảng 0,3 - 0,5kg/ngày (Theo nguồn Giáo trình “Quản lý chất thải rắn” - NXB xây dựng - GS.TS Trần Hiếu Nhuệ). Tại khu vực công trường của dự án không có hoạt động sinh hoạt và nấu ăn cho công nhân, không xây dựng khu lán trại nên khối lượng chất thải sinh hoạt phát sinh rất nhỏ. Lấy định mức phát thải lớn nhất 0,5 kg/người/ngày để là căn cứ tính phát sinh CTR. Số lượng công nhân làm việc trên công trường là 50 người, khi đó lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh là: 0,5 kg/người.ngày × 20 người = 10kg/ngày.

+ Chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công xây dựng bao gồm đất, cát, sỏi rơi vãi, vỏ bao xi măng, vôi vữa, cốp pha, thép xây dựng và các loại vật liệu xây dựng khác với khối lượng khoảng 273,82 kg/ngày

Các tác động không liên quan đến chất thải.

- Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải: Tiếng ồn, độ rung từ các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, các phương tiện máy móc tham gia lắp dựng công trường, các hoạt động thi công. Tác động đến đời sống kinh tế- xã hội, hệ sinh thái, an toàn lao động, an toàn giao thông khu vực dự án,...

- Các đối tượng bị tác động:

+ Môi trường đất.

+ Môi trường nước.

+ Môi trường không khí: chất lượng không khí khu vực dự án; chất lượng không khí khu vực dọc tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu, đất thải và khu vực xung quanh dự án.

+ Môi trường kinh tế - xã hội và sức khỏe cộng đồng: các hộ dân sống cạnh dự án; công nhân thi công xây dựng.

3.3. Đánh giá các tác động trong giai đoạn vận hành.

Đánh giá, dự báo tác động liên quan đến chất thải

a. Tác động của bụi và khí thải

Trong quá trình dự án đi vào hoạt động khí thải phát sinh chủ yếu từ hoạt động xây dựng nhà ở, hạ tầng của các hộ dân, từ phương tiện giao thông, mùi phát sinh từ khu vực chứa chất thải rắn. Bụi và khí thải phát sinh từ giai đoạn này chủ yếu ảnh hưởng tới người dân khu vực dự án, người tham gia giao thông trong.

b. Tác động tới môi trường nước

❖ Nước thải sinh hoạt

+ Dự án không làm phát sinh nước thải sinh hoạt.

❖ Nước mưa chảy tràn

Vào mùa mưa, nước cuốn trôi bề mặt qua mặt bằng khu vực Dự án sẽ cuốn theo các chất cặn bã, đất cát rơi vãi trên mặt bằng. Lưu lượng nước mưa và lượng chất bản tích tụ giai đoạn hoạt động tương tự lượng nước mưa giai đoạn xây dựng dự án: 94,57(l/s)

c. Tác động của chất thải rắn

Chất thải rắn phát sinh tại nghĩa trang chủ yếu là tiền vàng, vàng mã, bọc nilong,...phát sinh trong quá trình mai táng, cả mã ước tính khoảng 1,4kg/ngày.

Đánh giá, dự báo tác động liên quan đến chất thải

- Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải: Tiếng ồn, độ rung từ phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường. Tác động đến đời sống tâm linh, rủi ro sự cố sụt lún trong quá trình tuyến đường hoạt động,....

4. Công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

Bảng 1. 2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính

TT	Các hoạt động của dự án	Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường
I	Giai đoạn thi công xây dựng	
1	- Bụi và khí thải thi công	- Sử dụng tấm lưới hoặc tấm chắn bao phủ bên ngoài công trình trong giai đoạn thi công - Sử dụng các phương tiện thi công đã qua kiểm định - Phun nước làm ẩm 1-2 lần/ngày bề mặt khu vực phát sinh bụi lớn - Thi công theo hình thức cuốn chiếu, xây xong đến đâu tiến hành thu dọn hiện trường ngay đến đó.
2	- Nước thải sinh hoạt công nhân, nước thải xây dựng, nước mưa chảy tràn	- Dự kiến xây dựng 01 hố lắng (dung tích bể xây dựng (1mx2mx1m)/ hố). - Thuê 2 nhà vệ sinh 3 buồng, kích thước Cx R x S= 260 x 270 x 135cm dung tích chứa chất thải khoảng 2 m ³ /nhà để thu gom nước thải sinh hoạt trong quá trình thi công dự án.

		- Nước mưa chảy tràn trên khu vực dự án sẽ được thu gom bằng các hệ thống mương tiêu nội đồng
3	- CTR thi công - CTR sinh hoạt - CTR Nguy hại	- Bố trí 02 thùng chứa rác thải 80 lít chứa chất thải rắn xây dựng, đặt tại khu lưu giữ CTR 8. Diện tích khu vực lưu chứa CTR 10m ² - Bố trí 02 thùng dung tích 80 lít có nắp đậy thu gom chất thải sinh hoạt. - Bố trí 02 thùng nhựa 120 lít chứa chất thải nguy hại, đặt tại khu lưu chứa CTNH của dự án có diện tích 6m ² .
II	Giai đoạn hoạt động	
1	- Bụi và khí thải	- Hạn chế tốc độ ra vào trong khu nghĩa trang - Giới hạn đối với các loại xe không được phép ra vào nghĩa trang. - Trồng cây xanh cảnh quan đúng theo quy hoạch kiến trúc đã được phê duyệt

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án: Các nội dung, yêu cầu, tần suất, thông số giám sát ứng với từng giai đoạn của dự án.

a. Chương trình quản lý môi trường của dự án

Nội dung cơ bản của chương trình quản lý môi trường của Dự án bao gồm:

+ Các hoạt động của dự án trong quá trình thi công xây dựng và trong quá trình hoạt động;

+ Các tác động môi trường dự án trong quá trình thi công xây dựng và hoạt động;

+ Các biện pháp bảo vệ môi trường (Giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường, các công trình xử lý và quản lý chất thải, các công trình xử lý môi trường đối với các yếu tố khác ngoài chất thải);

+ Các biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường;

+ Chương trình giáo dục, đào tạo về môi trường;

+ Thời gian thực hiện và hoàn thành các công trình xử lý;

+ Cơ quan thực hiện và cơ quan giám sát thực hiện chương trình quản lý môi trường của Dự án

b. Chương trình giám sát môi trường

Bảng 1. 3. Tóm tắt chương trình giám sát môi trường

Đối tượng	Các thông số giám sát	Tiêu chuẩn, quy chuẩn so sánh	Vị trí giám sát	Kí hiệu	Tần suất
Chất thải rắn	- Giám sát việc thu gom, phân loại, quản lý CTR xây dựng, CTNH	-	- Tại các điểm tập kết CTR, CTNH	-CTSH CTXD CTNH	Hàng ngày

6. Cam kết của chủ dự án

6.1. Cam kết chung

Chủ dự án dự án cam kết thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam về Bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai và thực hiện dự án: Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính Phủ, Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ tài nguyên và Môi trường.

Chủ dự án cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu của dự án đến môi trường trong giai đoạn xây dựng Dự án theo nội dung đã trình bày trong chương 3 của báo cáo này.

Các hoạt động của dự án chịu sự giám sát của các cơ quan chức năng về quản lý môi trường của UBND Tỉnh Ninh Bình và của Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Ninh Bình, UBND huyện Yên Mô, UBND xã Khánh Thịnh nhằm đảm bảo phát triển dự án và bảo vệ môi trường.

Chủ dự án cam kết công khai nội dung Báo cáo Đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt ở UBND xã Khánh Thịnh và khu vực dự án để giám sát công tác tuân thủ các cam kết bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

Chủ dự án cam kết sẽ tuân thủ phương án quy hoạch theo đúng đồ án quy hoạch đã được phê duyệt và sẽ tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn thiết kế công trình đối với các vấn đề về kiến trúc, cảnh quan các công trình, quy hoạch hệ thống giao thông, quy hoạch hệ thống thoát nước mặt và nước thải, hệ thống cấp nước, hệ thống cấp điện, các phân khu chức năng trong khu vực dự án.

Chủ dự án cam kết đảm bảo hệ thống hạ tầng của khu vực dự án bao gồm: hệ thống cấp nước, hệ thống thu gom và thoát nước mưa, hệ thống thu gom và thoát nước thải, hệ thống giao thông, hệ thống cấp điện trước khi bàn giao cho ban quản lý dự án quản lý.

Chủ dự án cam kết chịu trách nhiệm đối với các khu vực dân cư trên tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ dự án.

Chủ dự án kết đánh giá đền bù, chuyển đổi nghề đối với các hộ dân bị mất đất.

6.2. Cam kết thực hiện quản lý và kiểm soát ô nhiễm môi trường

Chủ dự án cam kết công khai nội dung của dự án và tiến độ thực hiện dự án tại khi vực dự án và UBND xã Khánh Thịnh.

Chủ dự án cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu các tác động xấu của dự án đến môi trường trong giai đoạn xây dựng, vận hành dự án theo đúng các nội dung đã trình bày tại chương 3 của báo cáo.

Chủ dự án cam kết đảm bảo nguồn lực về tài chính, nhân lực cho công tác bảo vệ môi trường của dự án từ khi hoạt động cho đến khi kết thúc dự án.

Chủ dự án cam kết sẽ thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi

trường, các yêu cầu và quy định được nêu tại Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM và báo cáo ĐTM của dự án. Khi có sự thay đổi nội dung báo cáo ĐTM, Chủ dự án sẽ có văn bản báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình theo đúng quy định.

Chủ dự án cam kết thực hiện Luật Bảo vệ môi trường và các luật liên quan đến môi trường, các Nghị định của Chính phủ và các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ Môi trường và các luật liên quan.

Chủ dự án cam kết chịu mọi trách nhiệm, bồi thường và khắc phục ô nhiễm môi trường theo đúng quy định của pháp luật nếu để xảy ra sự cố môi trường, ô nhiễm môi trường ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng dân cư và môi trường ở các khu vực xung quanh dự án.

Chủ dự án cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trong việc xây dựng, thực hiện báo cáo ĐTM và toàn bộ nội dung quyết định phê duyệt của Sở Tài nguyên và Môi trường - UBND tỉnh Ninh Bình.

NGHỊ QUYẾT

Về việc xin giao lập đề xuất chủ trương đầu tư
Dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh
Thịnh, huyện Yên Mô

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHÁNH THỊNH
NHIỆM KỲ 2021-2025, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô do UBND xã trình với các nội dung sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

Việc cải tạo, nâng cấp tuyến đường Dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, là cần thiết, nhằm đáp ứng nhu cầu chôn cất người quá cố của nhân dân trên địa bàn xã Khánh Thịnh.

2. Quy mô đầu tư

- Xây dựng 02 tuyến đường vào nghĩa trang với tổng chiều dài khoảng 300m theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn TCVN 10380:2014, cấp B, mặt đường bê tông xi măng. Cụ thể như sau:

+ Tuyến 1 (tuyến đường phía ngoài hàng rào nghĩa trang, kết nối với đường hiện trạng); chiều dài tuyến khoảng 100,0m.

+ Tuyến 2 (tuyến đường nội bộ bên trong hàng rào nghĩa trang); chiều dài tuyến 200,0m.

b) Hạng mục công, tường rào nghĩa trang: Xây dựng hệ thống tường rào, cổng nghĩa trang đồng Mã Châu xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô với tổng chiều dài khoảng 540 m bao xung quanh phạm vi nghĩa trang.

c) Hạng mục cây xanh: Trồng mới cây xanh tạo cảnh quan.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô.
4. Tổng mức đầu tư: **4.500.000.000 đồng** (Bằng chữ: bốn tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn).
5. nguồn vốn: nguồn ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.
6. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023.

Điều 2: tổ chức thực hiện

1. Giao UBND xã triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

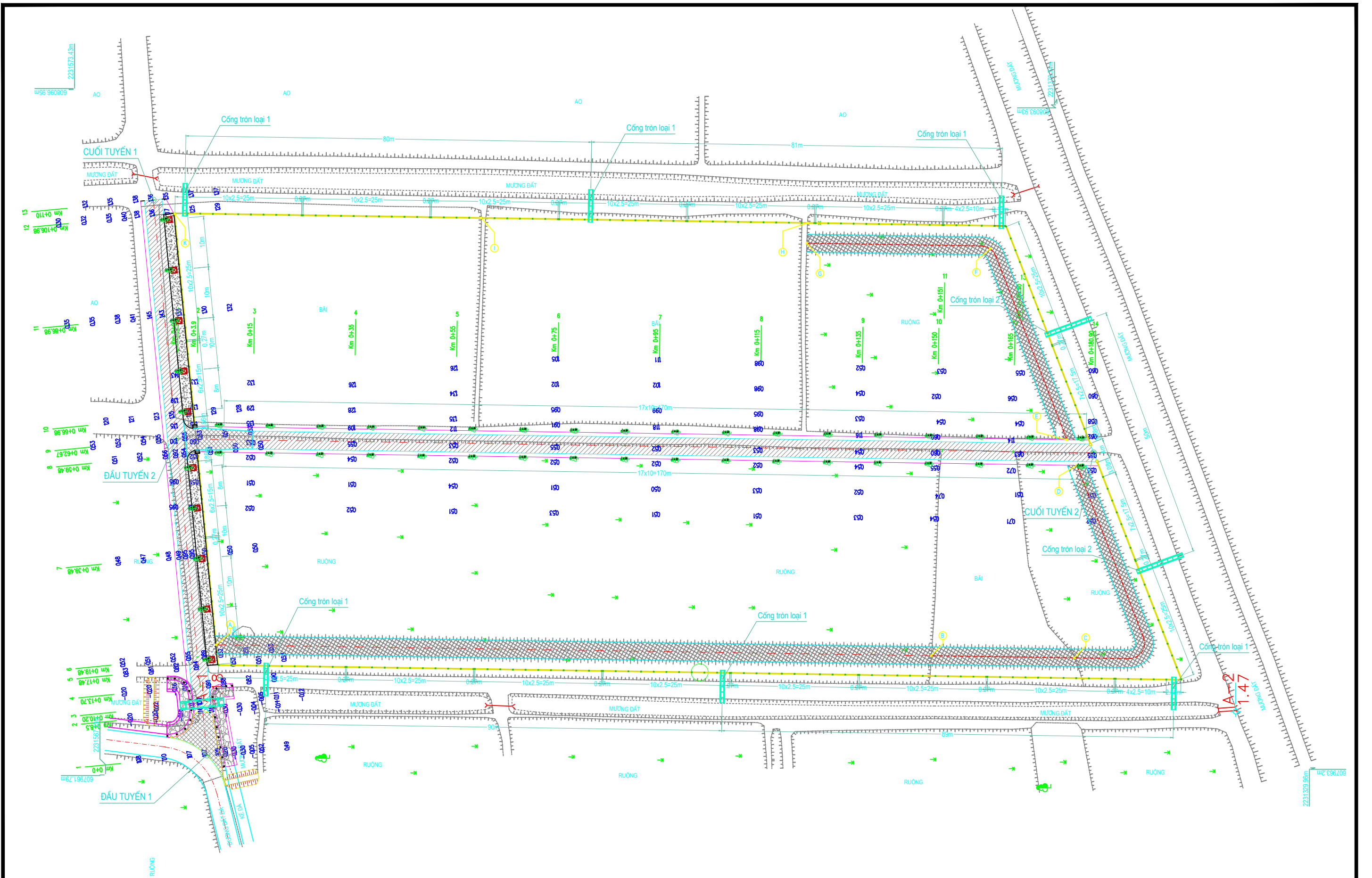
Điều 3: Nghị quyết này đã được HĐND xã kỳ họp thứ 4, nhiệm kỳ 2021-2026 ngày 28/12/2022.


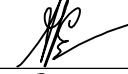



Điều 4: Thường trực HĐND xã và các đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết./.

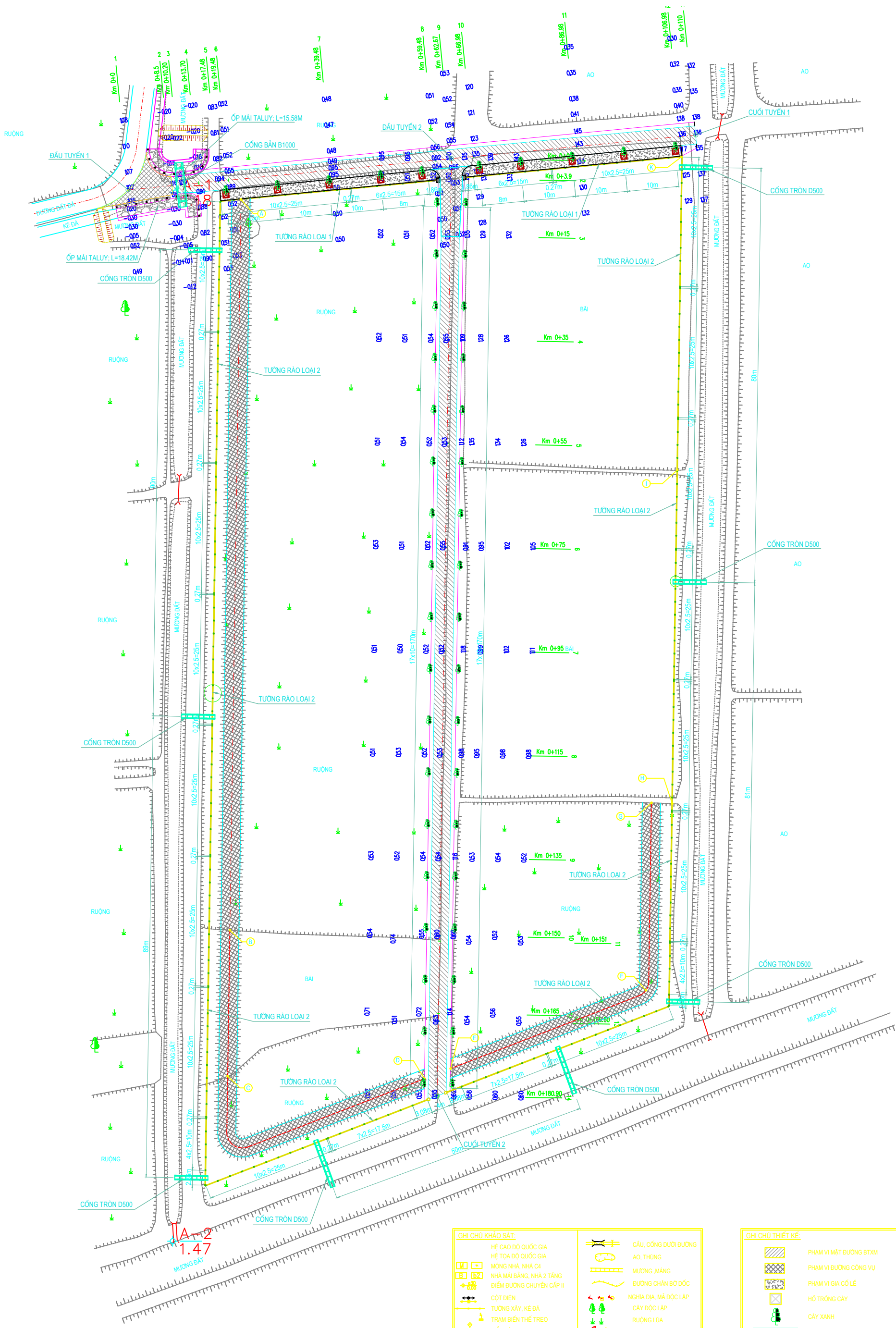
Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- TT Đảng ủy;
- UBND, TTMTTQVN xã;
- Cá Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu VT.





CHỦ ĐẦU TƯ ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHÁNH THỊNH	ĐƠN VỊ TƯ VẤN  CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG KIẾN ANH ĐỊA CHỈ: 12 NGÕ 252 - ĐƯỜNG NGÕ GIA TỰ PHƯỜNG THANH BÌNH - THÀNH PHỐ NINH BÌNH	BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG NGHĨA TRANG NHÂN DÂN XÃ KHÁNH THỊNH ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: XÃ KHÁNH THỊNH - HUYỆN YÊN MÔ - TỈNH NINH BÌNH	GIÁM ĐỐC 	ĐỒ TRUNG KIẾN 	TÊN BẢN VẼ MẶT BẰNG TỔNG THỂ	NGÀY HOÀN THÀNH/...../ 2023		
			CHỦ TRÌ/T.KẾ 	NGUYỄN ĐÌNH PHÚ			TỶ LỆ:	BẢN VẼ: BV-
			KIỂM TRA 	ĐỒ TRUNG KIẾN				



GHI CHÚ KHẢO SÁT:

	HỆ CAO ĐỘ QUỐC GIA		CẦU, CỐNG DƯỚI ĐƯỜNG
	HỆ TỌA ĐỘ QUỐC GIA		AO, THÙNG
	MÔNG NHÀ, NHÀ C4		MƯỜNG, MÁNG
	NHÀ Mái BẰNG, NHÀ 2 TẦNG		ĐƯỜNG CHÂN BỜ ĐỐC
	ĐIỂM ĐƯỜNG CHUYÊN CẤP II		NGHĨA ĐỊA, MÀ ĐỘC LẬP
	CỘT ĐIỆN		CÂY ĐỘC LẬP
	TƯỜNG XÂY, KẼ ĐÀ		RUỘNG LỪA
	TRẠM BIẾN THỂ TREO		CỘT ĐÈN, ĐÈN TÍN HIỆU
	BIẾN BÁO		

GHI CHÚ THIẾT KẾ:

	PHẠM VI MẶT ĐƯỜNG BTXM
	PHẠM VI ĐƯỜNG CỒNG VU
	PHẠM VI GIA CỎ LỀ
	HỒ TRỒNG CÂY
	CÂY XANH
	CỔNG TRƠN D500 THOÁT NƯỚC KHU NGHĨA TRẠNG
	CỔNG BẢN B1000
	CỌC TIÊU